

Phan Châu Trinh (1872–1926)

Tác Giả: Saigon Echo s&#u t&#m
Thứ Ba, 23 Tháng 3 Năm 2010 20:40

Phan Châu Trinh (ch&# H&#n:     ; còn đ&#   c g&#   i Phan Chu Trinh; 1872–1926),



hi&#   u là Tây H&#  , Hi Mã, t&#   là T&#   Cán, là m&#  t nhà th&#  , nhà văn, chí sĩ yêu n&#  c th&#  i c&#  n đ&#  i c&#  a Vi&#  t Nam, ng&#    i m&#   đ&#  u cho phong trào Duy Tân và có công l&#  n trong vi&#  c l&#  p Đông Kinh Nghĩa Th&#  c.

Thân th&#  

Phan Châu Trinh sinh năm 1872, ng&#    i làng Tây L&#  c, huy&#  n Tiên Ph&#  c, ph&#   Tam K&#   nay thu&#  c Xã Tam L&#  c Huy&#  n Phú Ninh, t&#  nh Qu&#  ng Nam. Thân sinh là Phan Văn Bình, m&#  t võ quan nh&#  , t&#  ng tham gia phong trào C&#  n V&#  ng trong t&#  nh, làm chuy&#  n v&#  n s&#   ph&#   trách vi&#  c quân l&#  ng, nh&#  ng v&#   sau tr&#   thành n&#  n nh&#  n c&#  a s&#   chia r&#   n&#  i b&#  .

Năm 1885, thân ph&#   ông m&#  t khi ông m&#  i 13 tu&#  i. Năm 1892, ông đi h&#  c và n&#  i ti&#  ng h&#  c gi&#  i. B&#  n cùng h&#  c v&#  i ông là Hu&#  nh Thúc Kháng (kém ông 4 tu&#  i).

Ho&#  n l&#   và con đ&#    ng đ&#  u tranh

Năm 1900, ông đợ Cợ nhân. Năm 1901, ông đợ Phó bợ ng, đợ ng khoa vợ i tiợ n sĩ Ngô Đợ c Kợ và Nguyợ n Sinh Sợ c. Năm 1902, ông vào hợ c Trợợ ng Hợ u bợ , sau ra làm Thợ a biợ n Bợ Lợ . Ít lâu sau ông bợ quan, hoợ t đợ ng cợ u nợ c. Ông kợ t giao vợ i nhiợ u sĩ phu yêu nợ c nhợ Huợ nh Thúc Kháng và Phan Bợ i Châu. Ông và Phan Bợ i Châu tâm đợ c vợ nhiợ t huyợ t cợ u nợ c, nhợ ng ông không tán thành đợợ ng lợ i cợ a Phan Bợ i Châu đợ a vào Nhợ t đợ đợ u tranh vũ trang chợ ng Pháp. Ông cùng các bợ n đi khợ p Viợ t Nam cợ vũ đợ u tranh và liên kợ t trí thợ c, văn sĩ yêu nợ c. Năm 1905, ông sang Nhợ t Bợ n rợ i sang Pháp chợ trợợ ng đợ a vào Pháp đợ tiợ n hành cợ i cách, thợ c hiợ n tợ do dân chợ , lợ t đợ chợ đợ phong kiợ n, làm cho dân giàu, nợ c mợ nh, tiợ n lên giợ i phóng dân tợ c.

Năm 1906, ông bí mợ t sang Nhợ t Bợ n gợ p Phan Bợ i Châu, khợ i xợợ ng duy tân, cợ i cách nợ c nhà. Sau khi vợ nợ c, ông ra sợ c tuyên truyợ n chợ trợợ ng cợ i cách cợ a mình và đợ trợ thành mợ t trong nhợ ng ngợợ i lãnh đợ o xu hợợ ng cợ i lợợ ng hợ i đợ u thợ kợ 20.

Tháng 7-1907, Phan Châu Trinh ra Hà Nợ i tham gia giợ ng dợ y ợ Đông Kinh nghĩa thợ c, nhợ ng buợ i diợ n thuyợ t cợ a ông có rợ t đông ngợợ i đợ n nghe. Ông mợ rợợ ng giao du vợ i cợ mợ t sợ ngợợ i Pháp.

Bợ giam lợ n thợ nhợ t

Năm 1908, vợ Hà thành đợ u đợ c ợ Hà Nợ i và phong trào chợ ng thuợ cợ a nông dân Trung Kợ nợ ra và bợ thợ c dân Pháp đàn áp, ông bợ bợ t đợ ra Côn Đợ o. Đợ n năm tháng 8 năm 1910, nhợ có Hợ i Nhân quyợ n Pháp can thiợ p, ông đợợ c trợ lợ i tợ do, nhợ ng bợ quợ n thúc tợ i Mợ Tho. Tuy nhiên, ông viợ t thợ cho Toàn quyợ n đòi đợợ c sang Pháp hoợ c trợ lợ i Côn Đợ o, nhợ t đợ nh không chợ u cợ nh bợ giam lợ ng ợ Mợ Tho. Vì vợ y, nhân đợ p có nghợ đợ nh ngày 31 tháng 10 năm 1908 cợ a chính phợ Pháp vợ viợ c lợ p mợ t nhóm giợ ng dợ y tiợ ng Hán tợ i Pháp, năm 1911, chính quyợ n Đông Dợợ ng cợ mợ t đoàn giáo đợ c Đông Dợợ ng sang Pháp, có cợ Phan Châu Trinh và con trai là Phan Châu Đợ t.

Sang Pháp và bợ giam lợ n thợ hai

Sang Pháp, ông ợ nhà luợ t sợ Phan Văn Trợợ ng, mợ mợ t hiợ u sợ a ợ nh, sợ ng thanh bợ ch (Nguyợ n Tợ t Thành cũng tợ ng làm viợ c tợ i cợ a hiợ u cợ a ông). Ông tìm cách liên hợ vợ i nhợ ng ngợợ i trong Liên minh Nhân quyợ n và Đợợ ng Xã hợ i Pháp. Ông cũng có nhợ ng cuợ c tiợ p xúc vợ i

Phan Châu Trinh (1872–1926)

Tác Giả: Saigon Echo s&#u t&#m
Thứ Ba, 23 Tháng 3 Năm 2010 20:40

các nhóm Việt kiều và các đảng phái tiến bộ, theo luận văn đề cử, theo, dân chủ. Năm 1914, ông bị bắt giam vì tình nghi có liên hệ với những kẻ Địch. Nhờ sự can thiệp của Đảng Xã hội Pháp, nên ông mới được thả ra.

Ngày 19 tháng 6 năm 1919, ông cùng với Phan Văn Trú, Nguyễn Thụ Truy và Nguyễn Tấn Thành soạn bản "Yêu sách của nhân dân An Nam" gửi cho Hội nghị Versailles, ký tên chung là Nguyễn Ái Quốc, làm nổi ra "quả bom chính trị" chấn động tại nước Pháp.

Năm 1922 khi vua Khải Định sang Pháp dự lễ ở Marseille, ông viết một bức thư dài bày tỏ với Khải Định 7 đề nghị và khuyên vua với những cải cách, đảng làm những cuộc (quen gọi là Thư 7 đề nghị Trẫm hay Thư 7 đề nghị).

Văn kiện và một

Năm 1925, ông về Sài Gòn tiếp tục hoạt động theo xu hướng cải cách, kêu gọi dân quyền, dân sinh, dân khí.

Ông mất ngày 24 tháng 3 năm 1926 tại Sài Gòn. Sau khi mất, tình hình yêu nước của ông vẫn có vũ phong trào trong nước, đặc biệt là trong thanh niên, học sinh đã dậy lên phong trào đấu tranh đòi thả Phan Bội Châu và đảng Phan Châu Trinh. Đảng ông được nhân dân tiếp nhận rộng rãi; bắt chấp sự ngăn cản của thực dân, các nước đã dậy lên phong trào làm theo truy đuổi Phan Châu Trinh, là một sự kiện chính trị nổi bật lúc bấy giờ.

Đám tang ngày 4 Tháng Tư tại Sài Gòn có 60.000 người tham dự đi hàng bốn để tiễn linh cữu tới đường Pellerin ở trung tâm thành phố ra nghĩa trang gần Tân Sơn Nhất.

Trong bài thơ thán ông của Phan Bội Châu có đoạn:

Cố xã hội nhàn toan lên thán bộ
Gánh giang sơn chèn chút chữ nhàn ai

Phan Châu Trinh yêu cầu chính quyền thu thuế địa sản địa chính sách cai trị hiện hành để có thể giúp nhân dân Việt Nam từng bước tiến đến văn minh. Ông đề cao phương châm "Tự lực khai hóa", vận động những người cùng chí hướng cùng tham gia, tuyên truyền từ tầng dân quyền.

Phan Châu Trinh rất hoan nghênh việc Phan Bội Châu đã vận động được một số học sinh ra nước ngoài học tập và phổ biến những tài liệu tuyên truyền giáo dục quần dân trong nước. Song, ông phản đối chủ trương bỏ thuế và tự do bỏ hoàng gia Phan Bội Châu.

Trong thời gian cho Toàn quyền Beauclerc ngày 15 tháng 8 năm 1906, Phan Châu Trinh chủ trì chính phủ Pháp không lo mang khai thác hóa cho dân mà chủ lo thu thuế cho nhà nước, do đó dân đã khổ càng khổ hơn. Ông đề nghị chính phủ Đông Dương nên thay đổi thái độ đối với sĩ dân nước Nam, cần thực hiện chính sách cai trị. Bởi thế đã gây tiếng vang lớn trong nhân dân, công khai nói lên tâm trạng bất mãn của dân chúng và khuyến khích quy tụ tâm chí biến hiện trạng của đất nước.

Ông cũng vận động trên văn chương để tranh chấp thuế năm 1908 ở miền Trung Việt Nam gọi Liên minh Nhân quyền.

Cũng trong thời gian này, ông vận động Pháp-Việt liên hiệp hữu chi Tân Việt Nam, cho rằng không thể nhìn Việt Nam một cách cô lập mà phải đặt trong mối quan hệ với thế giới, trước hết là với các nước lân cận và với nước Pháp, cũng như không thể chỉ nhìn hiện tại mà phải nhìn lại lịch sử đã qua và phải tìm hiểu xu thế phát triển sắp tới, từ đó nên cách nhìn cải thiện hiện tại.

Nhân chứng

Phan Châu Trinh là một tác phẩm sáng trong phong trào Duy tân đầu thế kỷ 20. Ông là một nhà yêu nước có nhu cầu suy nghĩ tiến bộ. Có thể xem ông là người có tư tưởng dân chủ sớm nhất trong số các nhà yêu nước tiến bộ đầu thế kỷ.

Đặc biệt hơn nữa là con đường ông chọn là con đường đấu tranh ôn hòa, bất bạo động. Đây là điểm khác biệt giữa ông và Phan Bội Châu.

Phan Châu Trinh (1872–1926)

Tác Giả: Saigon Echo s&#u t&#m
Thứ Ba, 23 Tháng 3 Năm 2010 20:40

Phan Châu Trinh xem v&#n đ&# dân ch&# còn c&#p bách h&#n đ&#c l&#p và tin r&#ng có th&# dùng lu&#t pháp, cách cai tr&# có quy c&# theo ki&#u Âu M&# đ&# quét s&#ch nh&#ng h&# b&#i c&#a phong ki&#n.

V&#i tinh th&#n yêu n&#&c n&#ng nhi&#t, su&#t đ&#i g&#n bó v&#i v&#n m&#nh đ&#t n&#&c, v&#i cu&#c s&#ng sôi n&#i, gian kh&# và thanh b&#ch, ông x&#ng đáng đ&# h&#u th&# ng&#&ng m&#.

Tác ph&#m

- Tây H&# thi t&#p,
- Santé thi t&#p (g&#m h&#n 200 bài th&#);
- Th&# th&#t đ&#u (th&# v&#ch 7 t&#i c&#a vua bù nh&#n Kh&#i Đ&#nh);
- Giai nhân k&# ng&# đ&#n ca;
- T&#nh qu&#c h&#n ca I, II (th&# hi&#u tri&#u, th&#c t&#nh đ&#ng bào, t&#o dân khí m&#nh, đ&# cao dân quy&#n);
- Trung K&# dân bi&#n t&#ng oan th&#y m&#t ký;
- Các b&#c th&# g&#i Toàn quy&#n Beau, g&#i Nguy&#n Ái Qu&#c, g&#i ng&#&i h&#c trò tên Đông, và các bài đ&#n thuy&#t v&# "Đ&#o đ&#c và luân lý Đông Tây", v&# "Quân tr&#ch&# nghĩa và dân tr&#ch&# nghĩa".

Tham kh&#o

Phan Châu Trinh (1872–1926)

Tác Giả: Saigon Echo ṣu ṭm
Thứ Ba, 23 Tháng 3 Năm 2010 20:40

- Marr, David. Vietnamese Tradition on Trial 1920-1945. Berkeley, CA: University of California Press, 1981.